

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH- TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ vào Điều 361; Điều 396; Điều 397; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83; 84 và Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý 293/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông **Vũ Văn P**, sinh năm 1988

Địa chỉ: **Thôn T, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.**

2. Bà **Trương Tuyết M**, sinh năm 2000

Địa chỉ: **Số A thôn T, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Xét việc thuận tình ly hôn của ông **Vũ Văn P** và bà **Trương Tuyết M** được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông **P** và bà **T**.

[2] Về con chung: Ông **Vũ Văn P** và bà **Trương Tuyết M** xác định vợ chồng có 01 con chung tên **Vũ Bảo N**, sinh ngày 12-10-2020. Khi ly hôn vợ chồng thỏa thuận ông **P** trực tiếp nuôi dưỡng con chung, bà **T** cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000đ.

[3] Về tài sản: Tài sản chung, tài sản nợ chung và tài sản cho vay chung không có. Khi ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Ông **Vũ Văn P** tự nguyện chịu 300.000đ lệ phí xin ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông **Vũ Văn P** và bà **Trương Tuyết M** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên **Vũ Bảo N**, sinh ngày 12-10-2020, cho ông **Vũ Văn P** trực tiếp nuôi dưỡng, bà **Trương Tuyết M** cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000đ. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 9 năm 2024 đến khi con đủ 18 tuổi.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định Luật hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự.

2. Về lệ phí: Ông **Vũ Văn P** tự nguyện chịu 300.000đ lệ phí DSST xin ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004124 ngày 27 tháng 8 năm 2024 của chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh (đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TANG tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- THA dân sự huyện Di Linh;
- UBND xã Đinh Lạc;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

THẨM PHÁN

K' My Na